

Số: 172/2024/QĐST-LĐ

Dĩ An, ngày 22 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG

V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Minh Hoàng.

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Anh Ly - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thúy An - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân thành phố D mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số: 281/2024/TLST-LĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số: 77/2024/QĐST-LĐ ngày 18 tháng 11 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Võ Thị H, sinh năm: 1988; địa chỉ: Tổ G, khu phố L, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty TNHH L2; địa chỉ: Khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trương Thị Thúy L, chức vụ: Giám đốc; vắng mặt có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

1. Chị Võ Thị L1, sinh năm: 1991; địa chỉ: Xóm A, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

3. Bảo hiểm xã hội thành phố D, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: đường T, khu T, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: ông Dương Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: A khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 214 ngày 13/11/2024); vắng mặt có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu, bản tự khai chị Võ Thị H trình bày:

Năm 2008 tôi có làm việc tại công ty TNHH A, địa chỉ: Khu A, Lô P.65-66-01-15b, Lô P.63-64-02-04-06-08-10-12b và Lô P.12a-14-16b, đường số A, khu chế xuất T, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh và có tham gia đóng bảo hiểm xã hội số 7909086950. Tôi tiến hành điều chỉnh thông tin bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế thì bên Bảo hiểm xã hội rà soát và phát hiện hồ sơ bảo hiểm của tôi bị trùng. Lý do bị trùng bảo hiểm, do chị Võ Thị L1 sử dụng thông tin của tôi để giao kết hợp đồng lao động với công ty TNHH L2 từ khoảng tháng 01/2008 đến tháng 3/2010. Do đó, tôi bị trùng thời gian tham gia bảo hiểm từ tháng 01/2008 đến tháng 3/2010 tương đương với thời gian chị Võ Thị L1 mượn hồ sơ lao động của tôi. Nay tôi yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tuyên bố hợp đồng lao động giữa tôi là Võ Thị H và công ty TNHH L2 là vô hiệu. Về việc giải quyết hậu quả của việc tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ thì tôi không có yêu cầu gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Võ Thị L1 trình bày:

Tôi là bạn của chị Võ Thị H, tôi có sử dụng chứng minh nhân dân của chị H để giao kết hợp đồng lao động với công ty TNHH L2 khoảng từ tháng 01/2008 đến tháng 3/2010, được công ty L2 số 7408013969. Đồng thời gian đó, chị H giao kết hợp đồng lao động với công ty TNHH A, địa chỉ: Khu A, Lô P.65-66-01-15b, Lô P.63-64-02-04-06-08-10-12b và Lô P.12a-14-16b, đường số A, khu chế xuất T, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, chị H bị trùng thời gian tham gia bảo hiểm từ tháng 01/2008 đến tháng 3/2010 tương đương với thời gian tôi mượn hồ sơ lao động của chị H. Nay, đối với yêu cầu việc lao động của chị H là tuyên bố hợp đồng lao động giữa chị Võ Thị H (thực tế là tôi làm việc) và công ty TNHH L2 vô hiệu thì tôi đồng ý, ngoài ra tôi không yêu cầu gì khác. Về việc giải quyết hậu quả của việc tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ thì tôi không có yêu cầu gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Bà Trương Thị Thúy L là người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan công ty TNHH L2 trình bày:

Chị Võ Thị H có giao kết hợp đồng lao động với công ty, được công ty L2, tuy nhiên do thời gian đã lâu nên công ty không còn lưu trữ hồ sơ, không cung cấp hợp đồng lao động được cho Tòa án. Tất cả người lao động khi xin việc vào công ty, phải có hồ sơ xin việc, có xác nhận của chính quyền địa phương, công ty không hề biết việc chị Võ Thị L1 mượn thông tin, chứng minh nhân dân của chị H để làm việc tại công ty do khi tuyển dụng số lượng người lao động rất lớn. Nay đối với yêu cầu của chị H, công ty không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật. Trường hợp Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động giữa công ty TNHH L2 và chị Võ Thị H là vô hiệu, công ty không yêu cầu giải quyết hậu quả của việc tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ.

- Ông Dương Văn T là người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố D, tỉnh Bình Dương trình bày:

Qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu tham gia BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) của Công ty TNHH L2 cho người lao động thì công ty có tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho chị Võ Thị H sinh năm 1988, số CCCD 040188020830, với mã số BHXH 7408013969 từ tháng 01/2008 đến tháng 3/2010 tại công ty TNHH L2 chưa nhận trợ cấp BHXH một lần. Ngoài ra chị Võ Thị H còn có mã số 7909086950 có quá trình tham gia BHXH, BHYT, BHTN từ tháng 02/2009 đến tháng 8/2010 tại Công ty TNHH A.

Về đề nghị yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu giữa chị Võ Thị H và công ty TNHH L2, đề nghị Tòa án Nhân dân thành phố Dĩ An căn cứ theo Điều 9, Điều 10, Điều 11 của Nghị định số 145/2020/NĐ-CP quy định về việc xử lý hợp đồng lao động vô hiệu để tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu.

Về hợp đồng lao động, giấy tờ tùy thân của chị Võ Thị H, BHXH không có lưu trữ những hồ sơ này. Về các yêu cầu khác của chị H, phía Bảo hiểm xã hội thành phố D, tỉnh Bình Dương không có ý kiến.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự và đề nghị:

Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và đương sự đã chấp hành theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: xét thấy, yêu cầu của người yêu cầu là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu chị Võ Thị H; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Võ Thị L1; người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan công ty TNHH L2, bà Trương Thị Thúy L, người đại diện hợp pháp của Bảo hiểm xã hội thành phố D, anh Dương Văn T đều có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Quá trình tố tụng, các đương sự khai thống nhất trong thời gian từ tháng 01/2008 đến tháng 3/2010, chị Võ Thị L1 có lấy chứng minh nhân dân của chị Võ Thị H giao kết hợp đồng lao động và được công ty TNHH L2, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp với mã số bảo hiểm xã hội 7408013969. Đối với chị H trong thời gian này đang thực tế làm việc tại công ty TNHH A. Trình bày của chị H, chị L1 phù hợp với hồ sơ bảo hiểm xã hội thể hiện trong thời gian từ tháng 01/2008 đến tháng 3/2010 chị Võ Thị H có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội tại công ty TNHH A.

Xét thấy, việc chị L1 lấy tên chị H để giao kết hợp đồng lao động là hành vi lừa dối về mặt chủ thể khi xác lập giao dịch dân sự, vi phạm nguyên tắc tự nguyện,

bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động. Do đó, việc chị Võ Thị H yêu cầu tuyên vô hiệu hợp đồng lao động giữa chị Võ Thị H (thực tế là chị Võ Thị L1) với công ty TNHH L2 là có căn cứ theo quy định tại Điều 127, 132 Bộ luật Dân sự năm 2005. Quá trình làm việc, Bảo hiểm xã hội thành phố D, tỉnh Bình Dương đã cung cấp thông tin về thời gian đóng bảo hiểm xã hội của chị Võ Thị H bị trùng từ tháng 01/2008 đến tháng 3/2010. Do đó, chị H yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa công ty TNHH L2 với chị Võ Thị H là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[4] Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

[5] Về lệ phí: chị Võ Thị H phải chịu theo quy định.

[6] Ý kiến và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

Từ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 33, điểm d khoản 2 Điều 35, các Điều 149, 361, 370, 371, 372 và Điều 401, 402 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 127, 132 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 9 Bộ luật Lao động năm 1994, sửa đổi bổ sung năm 2002, 2006 và 2007;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc lao động của chị Võ Thị H. Tuyên bố hợp đồng lao động giữa chị Võ Thị H, sinh năm: 1988 (do chị Võ Thị L1 ký kết) với công ty TNHH L2 là vô hiệu.

Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: chị Võ Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số: 0001815 ngày 29/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục Thi hành án Dĩ An;
- Các đương sự;
- Hồ sơ;
- Lưu./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Minh Hoàng